

Ä 7+, 7+ö 7+37 48 Ô & *, \$
1 P K Ñ F ±2020

MÔN: TOÁN

7KeL JLDQ OjP EjL SK~W NK{

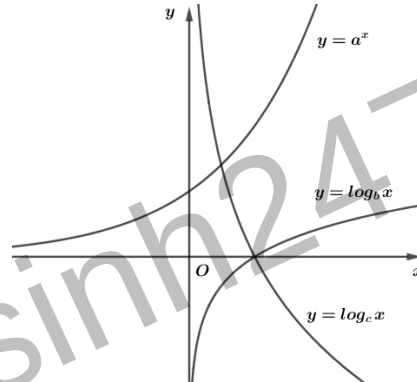
```
+Ñ WrQ WKt VLQK
6Õ EiR GDQK.....
```

0 m $\ddot{y}$ Å W K

Câu 1: %©W SKmlog₆Jx²WxU4Qlog₁₅2x 2 t(Fy W±S QJKLËP Oj

A. $>2:1$. B. $1:3$ C. $f; 2 \times 3; > f$. D. $3; f$.

Câu 2: & K R F i F K y j P a x, y y log_b x; y log_c x F y y x W K i Q K m K u Q K Y Á 0 E Q
y ~ Q J "



A. b c a. B. a c b. C. c b a. D. c a b.

Câu 3: 7 t Q K ÿ ≠ R K j P Fyë $\mathbb{D}^x$.K j P V Õ

A. $y \propto 6^x \ln 6$. B. $y \propto 6^x$. C. $y \propto \frac{6^x}{\ln 6}$. D. $y \propto x 6^{x-1}$.

Câu 4: Cho $f(x)$ và $g(x)$ $O_j F_i F_{KjP}$ $V\tilde{O}$ $Q.L\tilde{O}\tilde{E}Q$ $KéY$ $F\tilde{A}W$ $Q_j R\tilde{S}aP$ $m\beta L$ $\ddot{y}k\backslash$

A. $\int f(x) dx = f(x) + C$, $C \in \mathbb{R}$. B. $\int f(x) dx = k \int f(x) dx + k$, $k \in \mathbb{R}^*$.

C. $\int f(x) \cdot g(x) dx = f(x) \int g(x) dx$ D. $\int f(x) \cdot g(x) dx = f(x) \int g(x) dx + \int f(x) dx \cdot g(x)$

Câu 5: $7\bar{U}QJ \vee \bar{O} \vee W\bar{L}\bar{E}P \vee F \pm Q \vee \bar{y} \vee QJ \vee Yj \vee W\bar{L}\bar{E}P \vee yF \pm Q \vee Q \vee \bar{D}QJ \vee F \bar{E}D \vee \bar{y} \times WK\bar{i}$

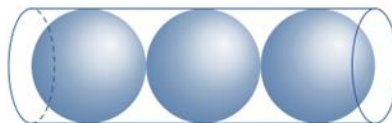
A. 2. B. 4. C. 3. D. 1.

Câu 6: *ÑL,h,l O«QWmç EiQ NtQK ÿil FKLÅX FDR Yj ýmáQJ VLQK
QjR VDX ÿk\ ÿ~QJ"

A. $l^2 \quad h^2 \quad r^2$. B. $h^2 \quad l^2 \quad r^2$. C. $r^2 \quad h^2 \quad l^2$. D. $l \quad h \quad r$.

Câu 7: 1JmáL WD EÓ ED TX§ EyQJ EjQ F•QJ NtFK WKmßF YjR W
KuQK WUzQ OßQ FëD TX§ EyQJ EjQ Yj FKLÅX FSßJEWQD

GLĖQ WtFK FëD ES₂OTJXGLE₂YQWFFK [XQJ TXD₂KE₂FD KuQK V



A. 1. B. 1,2. C. 2. D. 1,5.

Câu 8: & K R W Í Á B C D E Q * Ñ G₁ G₂ O « Q O m ç W m O j m y á B C D J à W C D 0 Ë Q K ÿ Å Q j
V D X s ä R \

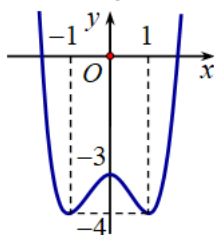
A. $G_1G_2 \parallel ABD$. B. $G_1G_2 = \frac{2}{3}AB$.

C. G.G, // ABC . D. % D ým á O B G W A G, O A C D ý x O J T X \

Câu 9: &KR Kjp VÕx Oj PÝW QJX\ rQ Kjp FđTĐhKj Đ25V.Õ

- A. 5. B. 25. C. 625. D. 125.

Câu 10: &KR Kjp VÕ E±F EÕQ WU•Qđ SXmKfYjy× WKİ QKm KuQK YÁ



6 Õ QJKLĚP WKõF FđDx SXmKfYjy× WKİ QKm KuQK YÁ

- A. 3. B. 2. C. 5. D. 4.

Câu 11: 7KÇ WtFK NKÕL WUđ FđTĐhKj Đ25V.Õ

- A. $\frac{1}{3}S^2h$. B. $\frac{1}{3}S^2h$. C. $3S^2h$. D. $\frac{4}{3}S^2h$.

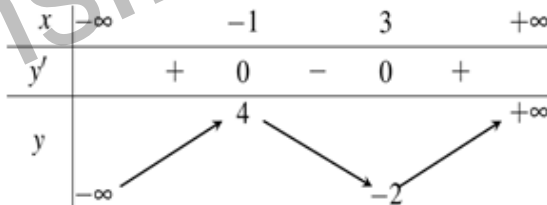
Câu 12: Cho a > 0 và P = $a^{\frac{2}{3}} \cdot \sqrt{a}$ thì Q = $a^{\frac{5}{6}}$ và R = $a^{\frac{7}{6}}$ thì Q = $a^{\frac{5}{6}}$ và R = $a^{\frac{7}{6}}$

- A. P = $a^{\frac{5}{6}}$. B. P = $a^{\frac{7}{6}}$. C. P = $a^{\frac{2}{3}}$. D. P = a^5 .

Câu 13: *Li WUİ QKÓ QKfW FđDxKfPWUđQ >2B¥EµQJ

- A. 13. B. 1. C. 5. D. 50.

Câu 14: &KR Kjp VÕx Fy EđSQJ ELÃQ WKLrQ QKm VDX



6 Õ FiF ymáQJ WLĚP FđQ yýQđ FđD y× WKİ Kjp VÕ

- A. 2. B. 1. C. 4. D. 3.

Câu 15: Cho hàm $y = f(x)$ thỏa mãn $f'(x) = x^2 + 2x^4$ và $f(1) = 1$ thì $f(2) =$

- A. 2. B. 3. C. 1. D. 0.

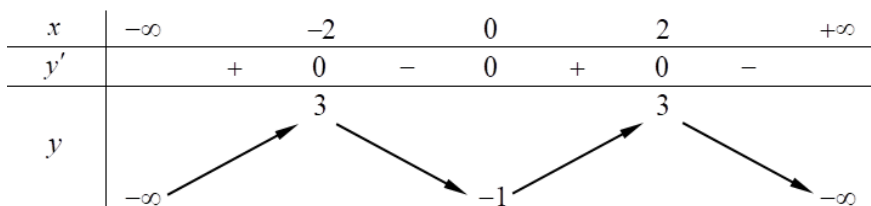
Câu 16: 7KÇ WtFK FđD NKÕL O±SđSXmKfYjy× WKİ QKm KuQK YÁ

- A. $4a^3$. B. $2a^3$. C. $\frac{8a^3}{3}$. D. $8a^3$.

Câu 17: 0»W FS«XđmO Fy GLĚQ WđFđDxKfPWUđQ >2B¥EµQJ

- A. r = 40cm. B. r = 8cm. C. r = 7cm. D. r = 10cm.

Câu 18: &KR Kjp VÕx Fy EđSQJ ELÃQ WKLrQ QKm VDX



+jP VÕ ym FKR QJKİFK ELÃQ WUđQ NKRSQJ QjR GmßL ykV

- A. f; 2. B. 2; 0. C. 0; 2. D. 0; f.

Câu 19: $\int x dx = \frac{x^4}{4} \ln x + C$

A. $\int x dx = \frac{x^4}{4} \ln x + C$

B. $\int x dx = \frac{x^4}{4} \ln|x| + C$

C. $\int x dx = 3x^2 \frac{1}{x^2} + C$

D. $\int x dx = 3x^2 \frac{1}{x^2} + C$

Câu 20: $\log ab = \log a \log b$

A. $\log ab = \log a \log b$

B. $\log \frac{a}{b} = \log b - \log a$

C. $\log \frac{a}{b} = \frac{\log a}{\log b}$

D. $\log ab = \log a + \log b$

Câu 21: $f(x) = \frac{1}{2}x^2$

A. $f'(x) = x$

B. $f'(x) = x$

C. $f'(x) = \frac{1}{2}x$

D. $f'(x) = x$

Câu 22: $y = \log_2 x$

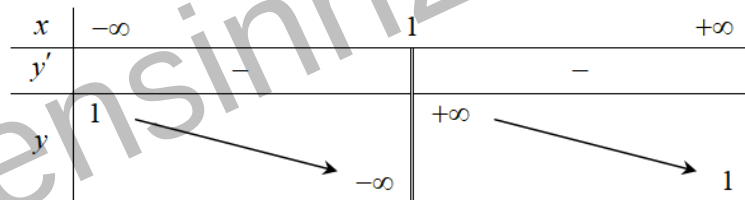
A. $y = \log_2 x$

B. $y = \log_{\sqrt{3}} x$

C. $y = \log_{\sqrt{2}} x$

D. $y = \log_2 x$

Câu 23: $y = \log_2 x$



A. $y = \frac{x-2}{x-1}$

B. $y = \frac{x-3}{x-1}$

C. $y = \frac{x-2}{x-1}$

D. $y = \frac{x-2}{x-1}$

Câu 24: $\int_1^2 \frac{1}{x} dx = \ln 2$

A. $\ln 2$

B. 286^7

C. 1716

D. 286

Câu 25: $\int_1^2 \frac{1}{x} dx = \ln 2$

A. 30^5

B. A_{30}^4

C. C_{30}^5

D. 30^5

Câu 26: $\int_1^2 \frac{1}{x} dx = \ln 2$

A. 2

B. 1

C. 0

D. 3

Câu 27: Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác vuông tại A, cạnh AB = 3, AC = 4, SA = 5. Tính thể tích của hình chóp.

A. $\frac{a^3}{2}$

B. $\frac{3a^3}{4}$

C. $\frac{a^3}{4}$

D. $\frac{a^3}{8}$

Câu 28: Một viên bi vàng và 4 viên bi xanh. Tính xác suất để khi rút ra 4 viên bi thì có đúng 2 viên bi vàng.

A. $\frac{74}{455}$

B. $\frac{48}{91}$

C. $\frac{381}{455}$

D. $\frac{43}{91}$

Câu 29: $\int_0^{\pi} \frac{\cos x}{2 \sin x} dx = \frac{1}{2} \ln 2$

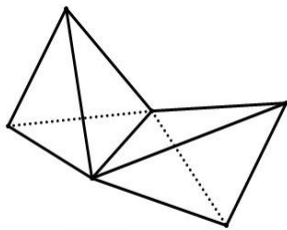
A. $f(x) = \frac{\sin x}{2 \cos x} + C$

B. $f(x) = \frac{\sin x}{2 \sin x} + C$

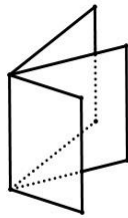
C. $f(x) = \frac{1}{2 \sin x} + C$

D. $f(x) = \frac{1}{2 \cos x} + C$

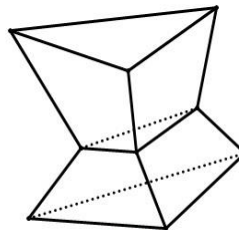
Câu 30: $\int_1^2 \frac{1}{x} dx = \ln 2$



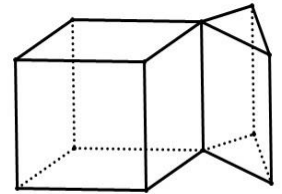
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 4

B. Hình 3

C. Hình 1

D. Hình 2

Câu 31: 'm\ VỐ QjR VDX ýk\ Oj PÝW F©S VỐ FÝQJ"

A. 1; 2; 4; 6; 8.

B. 1; 3; 7; 11; 15

C. 1; 3; 6; 9; 12

D. 1; 3; 5; 7; 9.

Câu 32: Cho hình chópS. ABC * ÑM, N, P O«Q OmçW Oj WUXQJ ýLÇ

$$\frac{V_{S.ABC}}{V_{S.MNP}} E\mu QJ$$

A. 2.

B. 8.

C. 3.

D. 12.

Câu 33: máQJ FRQJ QK m KuQK YÁ ErQ GmßL Oj GÝQJ ýx WKİ FèD

A. $y \cdot x^3 \cdot 3x^2 \cdot 4$.

B. $y \cdot x \cdot 1 \cdot x \cdot 2^2$.

C. $y \cdot x \cdot 3^3$.

D. $y \cdot x^4 \cdot 2x^2 \cdot 1$.

Câu 34: &KR KuQK ABCD Eý WKÇ W6cm³ EµM, N, P WKHR WKÍ Wố C

ýLÇ PF FF «Q KBC và BC. 7 tQK WKÇ WtFKAMNP. NKÖL FK yS

A. 8cm³.

B. 32cm³.

C. 24cm³.

D. 16cm³.

Câu 35: &KR ým áQ C FyR QJ³ Yj ým áQ JdW KxQJm. 7 uP W©W F§ FmFýCLi W

d và C F³W QKDX W¥L KDA, BýLÇP SKRQW EİKĐW ýBÇP ABWŁ · QJ

KRjQK ý§. EµQJ

A. m 1.

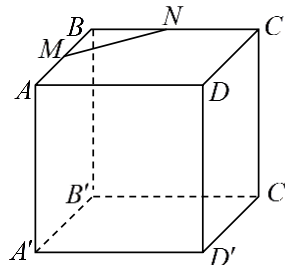
B. m 0.

C. m 2.

D. m 1.

Câu 36: &KR KuQK O+ABC KBCQ J* ÑM, N O«Q OmçW Oj WUXQJ ýLÇ

AB, BC *yF JLÓD KDL ýMNAQ C DW EµQJ



A. 30°

B. 45°.

C. 60°.

D. 90°.

Câu 37: Cho hình QyQ Fy WKLĂW GLĚQ TXD WUéF Oj PÝW2aW7KÇ JMtFK

FèD NKÖL QyQ ýmçF W¥R WKjQK EăL KuQK QyQ ým FKR E

A. $\frac{a^3}{3}$.

B. $\frac{2a^3}{3}$.

C. a^3 .

D. $2a^3$.

Câu 38: &y EDR QKLrX JLi WUĩm yx\ KQy FĐ Wky» QJ EŁĂQ WUrQ Wĩ

[iF ýĩQK FèD Qy"

- A. 5. B. 7. C. 3. D. 9{ VÕ

Câu 39: 7 LỄ P F±Q ýíQJ FēDy ý $\frac{2}{x} - \frac{x}{3}$ WKY B K Pm V QJ WUuQK Oj

- A. y 3. B. y 1. C. x 3. D. x 2.

Câu 40: 7±S KçS FiFēD L i Wm D P C V i Qj Py V x m x 3 x 3 Fy KDL ýLÇP FõF WU

- A. 1;3. B. f; 3 %o3; f.
C. 1;2 %o4; f. D. >1;3.

Câu 41: &KR KDL YKjP xV x y g x QK±Q JLi WUİ GmkQJ Fy ý¥R 4KjP O
Yj WKÓD PmQ FiF g ē W,Kg f x f c x, f x x g c x. *Li WUİ Fē
f 4 g 4 EμQJ

- A. ln3. B. 1. C. ln2. D. 2ln2.

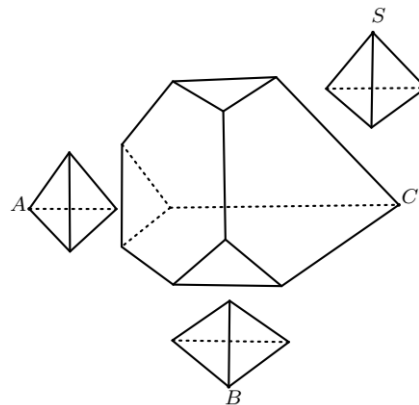
Câu 42: 7 LÃS WX\ÃQ E©W Nuy FēD $\frac{4x}{2x} - \frac{3}{1}$ ýF• QWK Y K Lj P W LỄ P F±Q W¥R WKJ
GLỄQ WtFK EμQJ

- A. 6. B. 4. C. 7. D. 5.

Câu 43: 7tQK WUQJ FiF JLi WUİm Qj C X S r i Qm FēD W U D Qm V Õm Fy QJKLỄP
x • 1;3.

- A. 35. B. 20. C. 22. D. 21.

Câu 44: Cho P Ý W G LỄ A S ABC có FK L c a o h. â b a g ó c F ē W G LỄ Q Q m á E 3 y c á c W G LỄ Q
ý Å E μ Q h a u c ó F K L c a o x ý Q N K Q D G LỄ Q O x ó L W K o j E μ Q j ý Q ñ W K o j N K Q L i
G LỄ A b a n ý « X i m x.

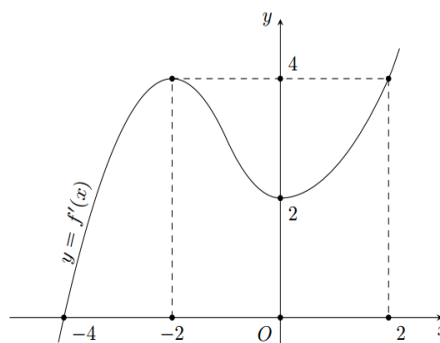


- A. x $\frac{h}{\sqrt{2}}$. B. x $\frac{h}{\sqrt{4}}$. C. x $\frac{h}{\sqrt{3}}$. D. x $\frac{h}{\sqrt{6}}$.

Câu 45: 1 ã S K m k Q J l o y 2 x u n Q k 2 log 2 x 2 m C (m O j W K D F y K Õ L Q J K LỄ P W K Õ F
x 1, x 2 W K Ó D x 1 P m Q 2 thì g L i W U İ F ē D x 1 E x 2 C E μ Q K í F

- A. 8. B. 4. C. 3. D. 48.

Câu 46: &KR K j P V x Fy ý¥R K j P W U y x Q W K j P V x f k x Q K m K u Q K Y Á



Có bao nhiêu J Li W U İ FēD X W Q m D P C y i R V y Õ g x 3 f $\sqrt{x}^m$ x m $\sqrt{x}^n$
Q J K İ F K E L ã Q W 3 ? Q N K R S Q J

A. 4.

B. 3.

C. 1.

D. 2.

Câu 47: $\frac{x^2 - y^2}{3xy} \cdot \frac{2x^2 - xy - 2y^2}{x^2 - y^2} = \frac{2x^2 - xy - 2y^2}{3xy}$

$\frac{2x^2 - xy - 2y^2}{3xy} = \frac{2x^2 - xy - 2y^2}{3xy}$

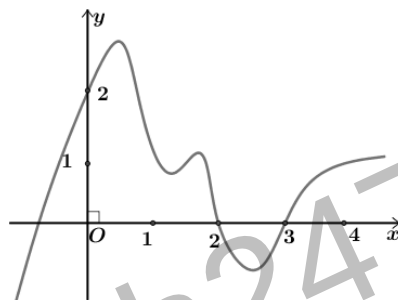
A. $\frac{5}{2}$.

B. $\frac{1}{2}$.

C. $\frac{3}{2}$.

D. $\frac{1 - \sqrt{5}}{2}$.

Câu 48: $f(x) = x^3 - 3x^2 + 3x - 1$ là



A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 49: $\triangle ABC$ có $\angle C = 90^\circ$, $AC = a$, $BC = a\sqrt{3}$, $\angle B = 60^\circ$. Tính $\sin A$.

A. $a\sqrt{3}$.

B. a .

C. $\frac{a\sqrt{3}}{2}$.

D. $\frac{a\sqrt{7}}{2}$.

Câu 50: $\triangle ABC$ có $\angle C = 90^\circ$, $AC = a$, $BC = a\sqrt{3}$, $\angle B = 60^\circ$. Tính $\cos A$.

A. $\frac{7a^2\sqrt{17}}{24}$.

B. $\frac{a^2\sqrt{17}}{4}$.

C. $\frac{a^2\sqrt{17}}{8}$.

D. $\frac{7a^2\sqrt{17}}{12}$.

----- + 7 -----

Mã Câu	123		
1	D	26	A
2	D	27	C
3	A	28	A
4	C	29	C
5	A	30	B
6	A	31	B
7	A	32	B
8	B	33	A
9	C	34	D
10	C	35	C
11	A	36	B
12	B	37	A
13	B	38	A
14	D	39	C
15	C	40	B
16	D	41	B
17	B	42	D
18	B	43	D
19	B	44	D
20	D	45	D
21	C	46	D
22	A	47	A
23	C	48	C
24	D	49	D
25	C	50	A